

Số: 1545 QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày 10 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ
lĩnh vực an toàn thông tin thuộc phạm vi chức năng quản lý
của Bộ Thông tin và Truyền thông**

BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục An toàn thông tin,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực an toàn thông tin thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2020.

Bãi bỏ nội dung thủ tục hành chính công bố tại Quyết định số 1361/QĐ-BTTTT ngày 16/8/2018 về việc công bố “Bộ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông” đã được công bố tại Quyết định này, kể từ ngày 01/10/2020.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục An toàn thông tin và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Cổng Thông tin điện tử của Bộ (để đưa tin);
- Lưu: VT, VP, CATTT (30).



**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Phạm Anh Tuấn

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH VÀ BÃI BỎ LĨNH VỰC
AN TOÀN THÔNG TIN THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

(Kèm theo Quyết định số 1595/QĐ-BTTTT ngày 10 tháng 9 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
A. Thủ tục hành chính cấp trung ương					
1.		Cấp Giấy chứng nhận tên định danh	Nghị định số 91/2020/NĐ-CP ngày 14/8/2020 của Chính phủ về chống tin nhắn rác, thư điện tử rác, cuộc gọi rác.	An toàn thông tin	Cục An toàn thông tin – Bộ TTTT
2.		Cấp lại Giấy chứng nhận tên định danh			
3.		Gia hạn Giấy chứng nhận tên định danh			

PHẦN II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
A. Thủ tục hành chính cấp trung ương					
1.	1.002819	Cấp mã số quản lý cho nhà cung cấp dịch vụ quảng cáo bằng thư điện tử, nhà cung cấp dịch vụ quảng cáo bằng tin nhắn, nhà cung cấp dịch vụ tin nhắn qua mạng Internet	- Nghị định số 90/2008/NĐ-CP ngày 13/08/2008 về chống thư rác; - Thông tư số 12/2008/TT- BTTTT ngày 30/12/2008 về hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 90/2008/NĐ-CP ngày 13/8/2008 về chống thư rác; - Thông tư số 03/2009/TT- BTTTT ngày 02/3/2009 quy định về mã số quản lý và mẫu giấy chứng nhận MSQL đối với nhà cung cấp dịch vụ quảng cáo bằng thư điện tử, nhà cung cấp	Viễn thông	Bộ TTTT
2.	1.004707	Gia hạn mã số quản lý cho nhà cung cấp dịch vụ quảng cáo bằng thư điện tử, nhà cung cấp dịch vụ quảng cáo bằng tin nhắn, nhà cung cấp dịch			

		vụ tin nhắn qua mạng Internet	dịch vụ quảng cáo bằng tin nhắn, nhà cung cấp dịch vụ tin nhắn qua mạng Internet;		
3.	1.002810	Báo cáo định kỳ của nhà cung cấp dịch vụ quảng cáo bằng thư điện tử, nhà cung cấp dịch vụ quảng cáo bằng tin nhắn, nhà cung cấp dịch vụ tin nhắn qua mạng Internet, doanh nghiệp viễn thông di động	- Thông tư số 09/2011/TT-BTTTT ngày 08/4/2011 sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 09/2008/TT-BTTTT ngày 24/12/2008 và Thông tư số 12/2008/TT-BTTTT ngày 30/12/2008.		

PHẦN II
NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
MỚI BAN HÀNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

A. Thủ tục hành chính cấp Trung ương

1. Cấp giấy chứng nhận tên định danh

Trình tự thực hiện:	- Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ đăng ký cấp tên định danh (theo quy định tại Điều 24 Nghị định số 91/2020/NĐ-CP); - Tổ chức, cá nhân nộp Hồ sơ đến Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục An toàn thông tin). - Sau khi hồ sơ được tiếp nhận, trong thời hạn một (01) ngày làm việc Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục An toàn thông tin) xem xét tính hợp lệ của hồ sơ và quyết định một trong các trường hợp sau: + Cấp tên định danh cho tổ chức, cá nhân và thông báo cho tổ chức, cá nhân biết thông qua thư điện tử hoặc tin nhắn; + Không cấp tên định danh cho tổ chức, cá nhân đối với trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc cần làm rõ, tổ chức, cá nhân bổ sung, giải trình, hoàn thiện hồ sơ và nộp lại hồ sơ theo quy định tại Điều 25 Nghị định số 91/2020/NĐ-CP và thông báo lý do cho tổ chức, cá nhân thông qua thư điện tử hoặc tin nhắn.
Cách thức thực hiện:	Thực hiện thông qua một trong các phương thức sau: - Qua dịch vụ bưu chính (Địa chỉ: Cục An toàn thông tin, Tầng 8, Tòa nhà Cục Tần số Vô tuyến điện, 115 Trần Duy Hưng, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội) - Trực tuyến tại Hệ thống quản lý tên định danh quốc gia (tendinhdanh.ais.gov.vn); Cổng dịch vụ công...
Thành phần, số lượng hồ sơ:	1. Thành phần hồ sơ: a) Đối với tổ chức: - Bản khai đăng ký tên định danh (Mẫu 01 phụ lục Nghị định 91/2020/NĐ-CP); - Bản sao có chứng thực Quyết định thành lập của tổ chức hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. - Các giấy tờ khác có liên quan tới quyền sở hữu trí tuệ,

	đăng ký thương hiệu (nếu có). b) Đối với cá nhân: - Bản khai đăng ký tên định danh (Mẫu 01 phụ lục Nghị định 91/2020/NĐ-CP); - Bản sao có chứng thực chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân hoặc hộ chiếu; - Các giấy tờ khác có liên quan tới quyền sở hữu trí tuệ, đăng ký thương hiệu (nếu có). 2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ
Thời hạn giải quyết:	01 ngày kể từ khi nộp Hồ sơ theo quy định.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:	Các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:	Cục An toàn thông tin – Bộ TT&TT.
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:	Giấy chứng nhận tên định danh.
Lệ phí (nếu có):	Theo quy định của Bộ Tài chính ¹
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm ngay sau thủ tục):	Bản khai tên định danh theo Mẫu số 01 Phụ lục Nghị định 91/2020/NĐ-CP
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):	Không có
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:	Nghị định số 91/2020/NĐ-CP ngày 14/8/2020 của Chính phủ về chống tin nhắn rác, thư điện tử rác, cuộc gọi rác.

¹ 200.000 đồng (theo quy định tại Thông tư 269/TT-BTC ngày 14/11/2016, điểm 2.1 khoản 2 mục B, Biểu mức thu phí và lệ phí thuộc lĩnh vực an toàn thông tin)

BẢN KHAI (1) TÊN ĐỊNH DANH

Căn cứ Nghị định số 91/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về chống tin nhắn rác, thư điện tử rác, cuộc gọi rác.

..... (2) đề nghị được (1) tên định danh với các nội dung sau:

Phần 1: Thông tin chung

1. Tên định danh đăng ký	□□□□□□□□□□
2. Hình thức sử dụng (Cuộc gọi hoặc tin nhắn):	
3. Sản phẩm/dịch vụ dự kiến sử dụng tên định danh (đề nghị cung cấp tài liệu về sản phẩm, dịch vụ, ... kèm theo)	
4. Lĩnh vực hoạt động (xem danh sách tại website)	
5. Dự kiến sử dụng tên định danh trên các mạng	Viettel ☐ MobiFone ☐ Vinaphone ☐ Vietnamobile ☐ Gtel ☐ Mạng khác ☐

6. Cá nhân, Tổ chức/doanh nghiệp đăng ký	
6.1. Tên Cá nhân, Tổ chức/ doanh nghiệp *	
6.2. Giấy ĐKKD, CMND/Hộ chiếu/CCCD	
6.3. Địa chỉ *	
6.4. Điện thoại*	
6.5. Fax	
6.6. Email*	

7. Người quản lý tên định danh (phải là cá nhân)	
7.1. Họ và tên *	
7.2. CMND/Hộ chiếu/CCCD	
7.3. Ngày tháng năm sinh	
7.4. Giới tính*/Chức vụ	
7.5. Địa chỉ *	
7.6. Điện thoại *	
7.7. Fax	
7.8. Email *	

8. Người đại diện làm thủ tục đăng ký tên định danh (phải là cá nhân). (3)	
8.1. Họ và tên *	
8.2. CMND/Hộ chiếu / CCCD	
8.3. Ngày tháng năm sinh	
8.4. Giới tính*/Chức vụ	
8.5. Địa chỉ *	

8.6. Điện thoại *

8.7. Fax

8.8. Email *

Phần 2. Tài liệu kèm theo

1.
2.

Phần 3. Cam kết

..... (2) xin cam kết:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung trong đơn đề nghị (1) tên định danh và các tài liệu kèm theo.
2. Tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về mục đích sử dụng và tính chính xác của các thông tin cung cấp, đảm bảo việc đăng ký và sử dụng tên định danh đúng quy định và không vi phạm quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức khác.
3. Cập nhật kịp thời thông tin liên quan tới tên định danh mỗi khi có thay đổi.
4. Nếu được (1) tên định danh, (2) sẽ chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam về sử dụng tên định danh, quảng cáo qua tin nhắn, gọi điện thoại và các quy định khác có liên quan./.

....., ngày.... thángnăm...
**Xác nhận của cá nhân, tổ chức/
 doanh nghiệp đăng ký tên định danh**
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

- (1) Cấp/cấp lại/gia hạn.
- (2) Tên Cá nhân, tổ chức/doanh nghiệp.
- (3) Trong trường hợp tổ chức, doanh nghiệp ủy quyền cho đơn vị khác đăng ký, hai bên làm Giấy Ủy quyền.
- (*) Các thông tin có dấu (*) là bắt buộc.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN

Căn cứ Bộ luật Dân sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam,

Căn cứ vào các văn bản Hiến pháp hiện hành,

....., ngày tháng năm 20..... chúng tôi gồm có:

1. Bên Ủy quyền:

- Họ tên:

- Địa chỉ:

- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: cấp ngày:..... nơi cấp:

.....

- Quốc tịch:

- Là đại diện cho Công ty....., địa chỉ tại....., giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số.....

2. Bên được Ủy quyền:

- Họ tên:.....

- Địa chỉ:.....

- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: cấp ngày: nơi cấp:

.....

- Quốc tịch:

- Là đại diện cho Công ty....., địa chỉ tại....., giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số.....

3. Nội dung ủy quyền:

Thực hiện các thủ tục đăng ký tên định danh với Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục An toàn thông tin).

4. Thời hạn ủy quyền:

Từ ngàytháng..... năm.....đến ngày.....thángnăm.....

5. Cam kết

- Hai bên cam kết sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật về mọi thông tin ủy quyền ở trên.

- Mọi tranh chấp phát sinh giữa bên ủy quyền và bên được ủy quyền sẽ do hai bên tự giải quyết.

Giấy ủy quyền trên được lập thành bản, mỗi bên giữ bản.

BÊN ỦY QUYỀN

(Ký, họ tên, đóng dấu (nếu có))

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký, họ tên, đóng dấu (nếu có))

2. Cấp lại giấy chứng nhận tên định danh

Trình tự thực hiện:	- Tổ chức, cá nhân khai đăng ký cấp tên định danh với các thông tin cập nhật theo mẫu số 01 Phụ lục Nghị định số 91/2020/NĐ-CP. - Tổ chức, cá nhân nộp Hồ sơ đến Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục An toàn thông tin). - Sau khi hồ sơ được tiếp nhận, trong thời hạn một (01) ngày làm việc Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục An toàn thông tin) cấp lại Giấy chứng nhận tên định danh theo quy định tại Điều 26 Nghị định này với thời hạn giữ nguyên như giấy chứng nhận tên định danh đã được cấp trước đây.
Cách thức thực hiện:	Thực hiện thông qua một trong các phương thức sau: - Qua dịch vụ bưu chính (Địa chỉ: Cục An toàn thông tin, Tầng 8, Tòa nhà Cục Tần số Vô tuyến điện, 115 Trần Duy Hưng, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội) - Trực tuyến tại Hệ thống quản lý tên định danh quốc gia (tendinhdanh.ais.gov.vn), Cổng dịch vụ công...
Thành phần, số lượng hồ sơ:	1. Thành phần hồ sơ: - Bản khai đăng ký tên định danh (Mẫu 01 phụ lục Nghị định 91/2020/NĐ-CP); - Các giấy tờ khác có liên quan (nếu có). 2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ
Thời hạn giải quyết:	01 ngày kể từ khi nộp Hồ sơ theo quy định.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:	Các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân.
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:	Cục An toàn thông tin - Bộ TT&TT.
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:	Giấy chứng nhận tên định danh.
Lệ phí (nếu có):	Theo quy định của Bộ Tài chính
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm ngay sau thủ tục):	Bản khai tên định danh theo Mẫu số 01 Phụ lục Nghị định 91/2020/NĐ-CP
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):	Không có
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:	Nghị định số 91/2020/NĐ-CP ngày 14/8/2020 của Chính phủ về chống tin nhắn rác, thư điện tử rác, cuộc gọi rác.

BẢN KHAI (1) TÊN ĐỊNH DANH

Căn cứ Nghị định số 91/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về chống tin nhắn rác, thư điện tử rác, cuộc gọi rác.

..... (2) đề nghị được (1) tên định danh với các nội dung sau:

Phần 1: Thông tin chung

1. Tên định danh đăng ký	□□□□□□□□□□□□
2. Hình thức sử dụng (Cuộc gọi hoặc tin nhắn):	
3. Sản phẩm/dịch vụ dự kiến sử dụng tên định danh (đề nghị cung cấp tài liệu về sản phẩm, dịch vụ, ... kèm theo)	
4. Lĩnh vực hoạt động (xem danh sách tại website)	
5. Dự kiến sử dụng tên định danh trên các mạng	Viettel ☐ MobiFone ☐ Vinaphone ☐ Vietnamobile ☐ Gtel ☐ Mạng khác ☐

6. Cá nhân, Tổ chức/doanh nghiệp đăng ký	
6.1. Tên Cá nhân, Tổ chức/ doanh nghiệp *	_____
6.2. Giấy ĐKKD, CMND/Hộ chiếu/CCCD	_____
6.3. Địa chỉ *	_____
6.4. Điện thoại*	_____
6.5. Fax	_____
6.6. Email*	_____

7. Người quản lý tên định danh (phải là cá nhân)	
7.1. Họ và tên *	_____
7.2. CMND/Hộ chiếu/CCCD	_____
7.3. Ngày tháng năm sinh	_____
7.4. Giới tính*/Chức vụ	_____
7.5. Địa chỉ *	_____
7.6. Điện thoại *	_____
7.7. Fax	_____
7.8. Email *	_____

8. Người đại diện làm thủ tục đăng ký tên định danh (phải là cá nhân). (3)	
8.1. Họ và tên *	_____
8.2. CMND/Hộ chiếu / CCCD	_____
8.3. Ngày tháng năm sinh	_____
8.4. Giới tính*/Chức vụ	_____
8.5. Địa chỉ *	_____

8.6. Điện thoại *

8.7. Fax

8.8. Email *

Phần 2. Tài liệu kèm theo

1.....

2.....

Phần 3. Cam kết

..... (2) xin cam kết:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung trong đơn đề nghị (1) tên định danh và các tài liệu kèm theo.

2. Tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về mục đích sử dụng và tính chính xác của các thông tin cung cấp, đảm bảo việc đăng ký và sử dụng tên định danh đúng quy định và không vi phạm quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức khác.

3. Cập nhật kịp thời thông tin liên quan tới tên định danh mỗi khi có thay đổi.

4. Nếu được (1) tên định danh, (2) sẽ chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam về sử dụng tên định danh, quảng cáo qua tin nhắn, gọi điện thoại và các quy định khác có liên quan./.

....., ngày.... thángnăm...

**Xác nhận của cá nhân, tổ chức/
doanh nghiệp đăng ký tên định danh**
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Cấp/cấp lại/gia hạn.

(2) Tên Cá nhân, tổ chức/doanh nghiệp.

(3) Trong trường hợp tổ chức, doanh nghiệp ủy quyền cho đơn vị khác đăng ký, hai bên làm Giấy Ủy quyền.

(*) Các thông tin có dấu (*) là bắt buộc.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN

Căn cứ Bộ luật Dân sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Căn cứ vào các văn bản hiến pháp hiện hành.

....., ngày tháng năm 20..... chúng tôi gồm có:

1. Bên Ủy quyền:

- Họ tên:

- Địa chỉ:

- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: cấp ngày:..... nơi cấp:

- Quốc tịch:

- Là đại diện cho Công ty....., địa chỉ tại....., giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số.....

2. Bên được Ủy quyền:

- Họ tên:.....

- Địa chỉ:.....

- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: cấp ngày: nơi cấp:

- Quốc tịch:

- Là đại diện cho Công ty....., địa chỉ tại....., giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số.....

3. Nội dung ủy quyền:

Thực hiện các thủ tục đăng ký tên định danh với Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục An toàn thông tin).

4. Thời hạn ủy quyền:

Từ ngàytháng..... năm.....đến ngày.....thángnăm.....

5. Cam kết

- Hai bên cam kết sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật về mọi thông tin ủy quyền ở trên.

- Mọi tranh chấp phát sinh giữa bên ủy quyền và bên được ủy quyền sẽ do hai bên tự giải quyết.

Giấy ủy quyền trên được lập thành bản, mỗi bên giữ bản.

BÊN ỦY QUYỀN

(Ký, họ tên, đóng dấu (nếu có))

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký, họ tên, đóng dấu (nếu có))

3. Gia hạn giấy chứng nhận tên định danh

Trình tự thực hiện:	- Trước thời điểm hết hạn ít nhất 15 ngày, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm gửi Bản khai tên định danh với các thông tin cập nhật theo Mẫu số 01 Phụ lục Nghị định 91/2020/NĐ-CP và các tài liệu có liên quan đến Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục An toàn thông tin). - Sau khi hồ sơ được tiếp nhận, trong thời hạn một (01) ngày làm việc Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục An toàn thông tin) gia hạn Giấy chứng nhận tên định danh theo quy định tại Điều 26 Nghị định này với thời hạn thêm là 03 năm.
Cách thức thực hiện:	Thực hiện thông qua một trong các phương thức sau: - Qua dịch vụ bưu chính (Địa chỉ: Cục An toàn thông tin, Tầng 8, Tòa nhà Cục Tần số Vô tuyến điện, 115 Trần Duy Hưng, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội) - Trực tuyến tại Hệ thống quản lý tên định danh quốc gia (tendinhdanhang.ais.gov.vn), Cổng dịch vụ công...
Thành phần, số lượng hồ sơ:	1. Thành phần hồ sơ: - Bản khai đăng ký tên định danh (Mẫu 01 phụ lục Nghị định 91/2020/NĐ-CP); - Các giấy tờ khác có liên quan (nếu có). 2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ
Thời hạn giải quyết:	01 ngày kể từ khi nộp Hồ sơ theo quy định
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:	Các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:	Cục An toàn thông tin – Bộ TT&TT
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:	Giấy chứng nhận tên định danh
Lệ phí (nếu có):	Theo quy định của Bộ Tài chính
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm ngay sau thủ tục):	Bản khai tên định danh theo Mẫu số 01 Phụ lục Nghị định 91/2020/NĐ-CP
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):	Không có
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:	Nghị định số 91/2020/NĐ-CP ngày 14/8/2020 của Chính phủ về chống tin nhắn rác, thư điện tử rác, cuộc gọi rác.

BẢN KHAI (1) TÊN ĐỊNH DANH

Căn cứ Nghị định số 91/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về chống tin nhắn rác, thư điện tử rác, cuộc gọi rác.

..... (2) đề nghị được (1) tên định danh với các nội dung sau:

Phần 1: Thông tin chung

1. Tên định danh đăng ký	□□□□□□□□□□□□
2. Hình thức sử dụng (Cuộc gọi hoặc tin nhắn):	
3. Sản phẩm/dịch vụ dự kiến sử dụng tên định danh (đề nghị cung cấp tài liệu về sản phẩm, dịch vụ, ... kèm theo)	
4. Lĩnh vực hoạt động (xem danh sách tại website)	
5. Dự kiến sử dụng tên định danh trên các mạng	Viettel ☐ MobiFone ☐ Vinaphone ☐ Vietnamobile ☐ Gtel ☐ Mạng khác ☐

6. Cá nhân, Tổ chức/doanh nghiệp đăng ký	
6.1. Tên Cá nhân, Tổ chức/ doanh nghiệp *	
6.2. Giấy ĐKKD, CMND/Hộ chiếu/CCCD	
6.3. Địa chỉ *	
6.4. Điện thoại*	
6.5. Fax	
6.6. Email*	

7. Người quản lý tên định danh (phải là cá nhân)	
7.1. Họ và tên *	
7.2. CMND/Hộ chiếu/CCCD	
7.3. Ngày tháng năm sinh	
7.4. Giới tính*/Chức vụ	
7.5. Địa chỉ *	
7.6. Điện thoại *	
7.7. Fax	
7.8. Email *	

8. Người đại diện làm thủ tục đăng ký tên định danh (phải là cá nhân). (3)

8.1. Họ và tên *	
8.2. CMND/Hộ chiếu / CCCD	
8.3. Ngày tháng năm sinh	
8.4. Giới tính*/Chức vụ	
8.5. Địa chỉ *	

8.6. Điện thoại *

8.7. Fax

8.8. Email *

Phần 2. Tài liệu kèm theo

1.....

2.....

Phần 3. Cam kết

..... (2) xin cam kết:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung trong đơn đề nghị (1) tên định danh và các tài liệu kèm theo.

2. Tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về mục đích sử dụng và tính chính xác của các thông tin cung cấp, đảm bảo việc đăng ký và sử dụng tên định danh đúng quy định và không vi phạm quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức khác.

3. Cập nhật kịp thời thông tin liên quan tới tên định danh mỗi khi có thay đổi.

4. Nếu được (1) tên định danh, (2) sẽ chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam về sử dụng tên định danh, quảng cáo qua tin nhắn, gọi điện thoại và các quy định khác có liên quan./.

....., ngày.... thángnăm...

**Xác nhận của cá nhân, tổ chức/
doanh nghiệp đăng ký tên định danh**
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Cấp/cấp lại/gia hạn.

(2) Tên Cá nhân, tổ chức/doanh nghiệp.

(3) Trong trường hợp tổ chức, doanh nghiệp ủy quyền cho đơn vị khác đăng ký, hai bên làm Giấy Ủy quyền.

(*) Các thông tin có dấu (*) là bắt buộc.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN

Căn cứ Bộ luật Dân sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Căn cứ vào các văn bản hiến pháp hiện hành.

....., ngày tháng năm 20..... chúng tôi gồm có:

1. Bên Ủy quyền:

- Họ tên:

- Địa chỉ:

- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: cấp ngày:..... nơi cấp:

.....

- Quốc tịch:

- Là đại diện cho Công ty....., địa chỉ tại....., giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số.....

2. Bên được Ủy quyền:

- Họ tên:.....

- Địa chỉ:.....

- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: cấp ngày: nơi cấp:

.....

- Quốc tịch:

- Là đại diện cho Công ty....., địa chỉ tại....., giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số.....

3. Nội dung ủy quyền:

Thực hiện các thủ tục đăng ký tên định danh với Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục An toàn thông tin).

4. Thời hạn ủy quyền:

Từ ngàytháng..... năm.....đến ngày.....thángnăm.....

5. Cam kết

- Hai bên cam kết sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật về mọi thông tin ủy quyền ở trên.

- Mọi tranh chấp phát sinh giữa bên ủy quyền và bên được ủy quyền sẽ do hai bên tự giải quyết.

Giấy ủy quyền trên được lập thành bản, mỗi bên giữ bản.

BÊN ỦY QUYỀN

(Ký, họ tên, đóng dấu (nếu có))

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký, họ tên, đóng dấu (nếu có))